| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LẮK**<br>**TỈNH ĐĂK LĂK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 04-7-2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK, TỈNH ĐĂK LĂK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Hưng;
*Các Hội thẩm nhân dân:*
Ông Nguyễn Khắc Trung;
Ông Trần Xuân Thành.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Lý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Thạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đắk L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

**Hoàng Văn S**, sinh ngày: 24/02/1999 tại huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Buôn Đ, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: H Mông; giới tính; nam; tôn giáo; không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn L và bà Mông Thị T; chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: trước ngày phạm tội chưa vi phạm pháp luật; hiện đang tại ngoại; có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Ngô Đình Khôi – Trợp giúp viên pháp lý thuộc trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: 39 Lý Thường Kiệt, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

*Người bị hại:* Chị Lục Thị H, anh Đàm Văn Q (anh Q ủy quyền cho chị H tham gia tố tụng); địa chỉ: Buôn Đ, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Mông Thị T; địa chỉ: Buôn Đ, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

*Người phiên dịch tiếng H Mông:* anh Ma A P; địa chỉ: Buôn Đ S, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 07/01/2019, Hoàng Văn S biết gia đình chị Lục Thị H, anh Đàm Văn Q không có ai ở nhà, S đã đột nhập vào trong nhà chị H để lấy tài sản. S dùng một cái kéo treo trên cột gỗ gần cửa bếp nhà chị H, thò qua khe cửa để hất mở chốt cửa. Sau khi vào được bên trong, S lấy một đoạn ống nhựa, một chai nhựa loại 1,5 lít và mở yên xe mô tô dựng ở phòng bếp để hút xăng. Sau đó lại tiếp tục lấy một chai nhựa khác hút xăng ở xe mô tô đang dựng ở phòng khách. Sau đó, S đi vào phòng ngủ lục soát lấy được 10.000.000 đồng loại mệnh giá 500.000 đồng của gia đình chị H cất giấu dưới nệm, chiếu của giường ngủ và 50.000 đồng ở túi áo khoác treo ở cửa tủ trong phòng ngủ rồi cầm hai chai xăng ra ngoài và khép cửa bếp lại. Về nhà, S đổ hai chai xăng vào xe mô tô BKS: 49S1 – 020.00 rồi dùng xe đi ra ngã 3 xã K. Khi đến khu vực ngã 3 xã K, S gặp và trả nợ cho Tuấn (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 8.000.000 đồng trong số tiền 10.000.000 đồng vừa mới trộm cắp của gia đình chị H. Sau đó, S cùng Tuấn đến khu vực rừng keo đang khai thác thuộc địa phận Buôn Lạch Dơng, xã K uống rượu. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, S chạy xe đến một tiệm bán điện thoại ở xã Đạr Sal, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng mua một điện thoại di động Sam Sung trị giá 2.000.000 đồng. Sau đó, S đến khu vực Đập thủy điện, thuộc buôn Đ, xã K, huyện L, để thăm thuyền cá của mình. Tại đây, S đã làm rơi chiếc điện thoại mới mua xuống hồ thủy điện và không lấy lại được; sau đó, S đi về nhà ngủ. Đến 07 giờ ngày 08/01/2019, S đến chốt Công an huyện L ở xã K khai ra toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Anh Đàm Văn Q, Chị Lục Thị H khai: khoảng 9 giờ ngày 08/01/2019, chị H lấy tiền đi chợ thì phát hiện mất số tiền 10.000.000 đồng ở dưới nệm giường trong buồng ngủ; anh Q chồng chị xem lại camera thì phát hiện lúc 9 giờ ngày 07/01/2019, Hoàng Văn S (người anh họ, ở nhà bên cạnh) đã lẻn vào lấy trộm tài sản, lúc đó vợ chồng anh chị không có ở nhà. Ngoài số tiền 10.000.000 đồng, S còn hút trộm xăng xe máy và lục lấy 50.000 đồng trong túi áo khoác treo ở tủ đứng trong buồng ngủ. Đến ngày 11/01/2019, S đã nhờ gia đình trả lại 10.000.000 đồng cho chị H, anh Q. Vợ chồng chị H, anh Q không yêu cầu S bồi thường gì

thêm và xin tạo điều kiện giúp đỡ S. Tại phiên tòa anh Q, chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ các vật chứng, gồm: 01 đoạn ống nhựa màu vàng đục dài 80 cm; 01 chiếc kéo kích thước (18x1,5) cm bằng kim loại, có vỏ tay cầm cấu tạo bằng nhựa cứng màu đỏ; 01 (một) USB chứa 02 file video ghi lại hình ảnh Hoàng Văn S đột nhập vào nhà chị Lục Thị H lấy trộm tài sản.

Bà Mông Thị Tèn khai: khoảng gần buổi trưa ngày 08/01/2019, khi biết sự việc Hoàng Văn S lấy tiền của nhà chị H, anh Q; bà đã lên chốt Công an huyện nơi S đang khai báo sự việc thì S thừa nhận đã lấy trộm tiền của chị H, anh Q và S nhờ bà đi vay, mượn tiền trả lại cho chị H, anh Q nên ngày 11/01/2019, bà đã trả lại cho chị H anh Q số tiền 10.000.000 đồng. Số tiền này, sau đó S đã đi làm kiếm tiền và trả lại cho bà. Nay bà không có yêu cầu gì đối với số tiền S nhờ vay trên.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 28-05-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Hoàng Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản" và phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Bị cáo Hoàng Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

Ông Ngô Đình Khôi phát biểu lời bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với quan điểm truy tố, luận tội của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhưng cho rằng mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là quá nghiêm khắc chỉ cần xử phạt bị cáo ở mức cải tạo không giam giữ là phù hợp.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ xác định; vào ngày 07/01/2019, bị cáo Hoàng Văn S đã lén lút chiếm đoạt 10.050.000 đồng của gia đình chị Lục Thị H, anh Đàm Văn Q. Hành vi của bị cáo Hoàng Văn S đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự;

Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

[3] Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi, có khả năng lao động, tạo thu nhập hợp pháp; nhưng chỉ vì muốn có tiền trả nợ, tiêu xài cho bản thân mà bị cáo đã lợi dụng sơ hở, chiếm đoạt 10.050.000 đồng của vợ chồng chị Lục Thị H, anh Đàm Văn Q. Hành vi của bị cáo Hoàng Văn S là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội trộm cắp tài sản.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội, bị cáo đã tự khai báo với cơ quan chức năng về hành vi phạm tội của mình; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã nhờ người thân bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và được bị hại xin giảm nhẹ; bản thân là người dân tộc thiểu số và là hộ nghèo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo mới chỉ học hết lớp 01/12 nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Bị cáo là người có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội ít nghiêm trọng, lại được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên xét thấy không cần thiết cách ly mà cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ Luật hình sự cũng đủ cải tạo bị cáo thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội.

[7] Về phần trách nhiệm dân sự, bị hại đã được bồi thường 10.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm nên Tòa án không xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 đoạn ống nhựa, 01 chiếc kéo là của bị hại nhưng do giá trị nhỏ, bị hại từ chối nhận nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) USB chứa 02 file video ghi lại hình ảnh Hoàng Văn S đột nhập vào nhà chị Lục Thị H lấy trộm tài sản nên cần lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nhưng do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Tuyên bố:** Hoàng Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, r, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

**Xử phạt:** Hoàng Văn S 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày 04/7/2019. Giao Hoàng Văn S cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục; gia đình Hoàng Văn S có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 của Lật thi hành án hình sự để giám sát, giáo dục bị cáo.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 đoạn ống nhựa màu vàng đục dài 80cm; 01 chiếc kéo kích thước (18x1,5) cm bằng kim loại, có vỏ tay cầm cấu tạo bằng nhựa cứng màu đỏ.

**Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 589 Bộ luật dân sự;

Công nhận bị cáo Hoàng Văn S đã bồi thường cho gia đình chị Lục Thị H 10.000.000 đồng.

**Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Bị cáo Hoàng Văn S được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo**:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**
-Bị cáo, bị hại;
-VKSND H. Lắk;
-VKSND T. Đắk Lắk;
-Cơ quan điều tra Công an H. Lắk;
-Cơ quan THAHS Công an H. Lắk;
-Chi cục THADS H. Lắk;
-P. Giám đốc, kiểm tra TAND T. Đắk Lắk;
-Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Bùi Văn Hưng**